

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VĨNH LỘC B



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM



ĐỀ TÀI:

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH NÂNG CAO KỸ
NĂNG TẠO HÌNH SẢN PHẨM VÀ ỨNG DỤNG VÀO
THỰC TIỄN CUỘC SỐNG TRONG BỘ MÔN**

MĨ THUẬT CẤP THCS

GIÁO VIÊN: NGUYỄN CHÁNH THI

TỔ: ÂM NHẠC - MĨ THUẬT

NĂM HỌC: 2023 - 2024

PHẦN GIỚI THIỆU CHUNG

** Tên sáng kiến kinh nghiệm:*

“MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH NÂNG CAO KỸ NĂNG TẠO HÌNH SẢN PHẨM VÀ ỨNG DỤNG VÀO THỰC TIỄN CUỘC SỐNG TRONG BỘ MÔN MĨ THUẬT CẤP THCS”.

** Tên tác giả:*

NGUYỄN CHÁNH THI

** Đơn vị:*

TRUNG HỌC CƠ SỞ VĨNH LỘC B

**Thời gian thực hiện:*

NĂM HỌC 2023 - 2024

**Thời gian áp dụng sáng kiến kinh nghiệm:*

BẮT ĐẦU TỪ NĂM HỌC 2023 - 2024

**Không gian áp dụng sáng kiến kinh nghiệm:*

ĐƠN VỊ TRƯỜNG THCS VĨNH LỘC B

PHẦN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

- Phân nhận xét của tổ bộ môn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Phân nhận xét của Ban giám hiệu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Phần nhận xét của Hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm.

MỤC LỤC

I. PHẦN MỞ ĐẦU	5
1. Lí do chọn đề tài	5
2. Mục đích đề tài	6
3. Đối tượng nghiên cứu	6
4. Phạm vi của đề tài	6
5. Phương pháp nghiên cứu	6
II. NỘI DUNG	6
1. Cơ sở lý luận	6
2. Cơ sở thực tiễn	8
3. Một số vấn đề tạo hình sản phẩm trong môn Mỹ thuật cấp THCS	9
4. Một số biện pháp giúp học sinh nâng cao kỹ năng tạo hình sản phẩm và ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống trong bộ môn Mỹ thuật cấp THCS.	10
5. Hiệu quả	20
6. Mặt tích cực và hạn chế của đề tài	24
7. Những bài học kinh nghiệm khi thực hiện đề tài	24
III. KẾT LUẬN	25

I - PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Chương trình Mỹ thuật cấp THCS hiện nay phần lớn yêu cầu học sinh thực hành tạo sản phẩm ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống thay vì thực hành vẽ trên giấy. Qua quá trình giảng dạy tôi nhận thấy chỉ một phần nhỏ các em học sinh có năng khiếu sẽ dễ dàng làm tốt bài vẽ của mình. Bên cạnh đó, một phần lớn học sinh không có năng khiếu và sự khéo tay trong việc thể hiện nét vẽ của mình lên giấy nhưng khi các em thực hành tạo ra sản phẩm thì các em làm rất tốt và thích thú hơn. Đặc biệt phần thực hành tạo sản phẩm này khá thu hút những học sinh nam. Việc tạo ra sản phẩm thu nhỏ ở mỗi bài học sẽ giúp cho học sinh nhận biết và có thể ứng dụng nhiều trong cuộc sống, đặc biệt sẽ phát huy tính sáng tạo, khả năng tư duy, trùu tượng của học sinh.

Khi dạy môn mỹ thuật, đặc biệt nội dung tạo sản phẩm, ngoài việc truyền thụ kiến thức về mỹ thuật, người giáo viên cần phải biết khơi gợi hướng dẫn cho học sinh phát huy hết tính tích cực, sáng tạo, ứng dụng các kiến thức đó để làm ra các sản phẩm sáng tạo của mình, tạo cho các em có sự hứng thú qua các tiết học.

Bằng những kinh nghiệm và kiến thức đã được học, tôi đã xây dựng ý tưởng và thực hiện đề tài **“Một số biện pháp giúp học sinh nâng cao kỹ năng tạo hình sản phẩm và ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống trong bộ môn Mỹ thuật cấp THCS”**. Thực hiện đề tài này, tôi có mong muốn sẽ giúp các em phát huy những kỹ năng, sự sáng tạo của các em học sinh trong việc học tập, trong các cuộc thi và ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống.



Học sinh lớp 6 trong tiết học trưng bày và giới thiệu sản phẩm “Hoạt cảnh ngày hội”

2. Mục đích của đề tài

Rèn luyện cho học sinh khả năng quan sát, nhận biết được yếu tố thẩm mỹ và nguyên lí tạo hình trong đời sống.

Giúp học sinh nhận thức, cảm nhận được vẻ đẹp và giá trị của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

Giúp học sinh sáng tạo, lựa chọn được hình thức thực hành, sáng tạo thể hiện ý tưởng thẩm mỹ.

Học sinh biết thể hiện được tính ứng dụng của sản phẩm trong thực hành, sáng tạo.

Học sinh biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của cá nhân và nhóm học tập.

Học sinh mô tả, phân tích được yếu tố, nguyên lí tạo hình ở sản phẩm, tác phẩm, phong cách.

3. Đối tượng nghiên cứu

Các em học sinh khối 6, 7, 8 trường THCS Vĩnh Lộc B.

4. Phạm vi đề tài

Giúp học sinh nâng cao kỹ năng tạo hình sản phẩm ở các bài có nội dung thực hành tạo sản phẩm của khối 6, 7, 8.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu lý luận: trên cơ sở những vấn đề của tích hợp lồng ghép, các văn bản chỉ đạo của ngành về đổi mới phương pháp giảng dạy.

Phương pháp quan sát: Nhìn nhận thực trạng học tập bộ môn Mỹ thuật của học sinh trung học cơ sở trong thời gian qua để đưa ra những phương pháp, hình thức phù hợp.

Phương pháp khảo sát, thống kê, tổng hợp.

II - NỘI DUNG

1. Cơ sở lý luận

Căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông môn Mỹ thuật (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT) ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo:

Mục tiêu cấp THCS môn Mỹ thuật: Giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực mỹ thuật dựa trên các nền tảng kiến thức và kỹ năng thông qua các hoạt động thực

hành, trải nghiệm. Phát huy tính sáng tạo và giải quyết vấn đề, khả năng giao tiếp và thảo luận nhóm. Nhận biết giá trị của mỹ thuật trong đời sống, có định hướng nghề nghiệp tương lai.

Yêu cầu chung cần đạt của chương trình Mỹ thuật cấp THCS:

Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:

Nhận biết được yếu tố thẩm mỹ trong đời sống, giá trị thẩm mỹ của sản phẩm, di sản văn hóa nghệ thuật.

Cảm nhận được vẻ đẹp của đối tượng thẩm mỹ, ý tưởng thẩm mỹ của sản phẩm, tác phẩm.

Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:

Nêu ý tưởng, lựa chọn hình thức thực hành và sử dụng dụng cụ, thiết bị thực hành sáng tạo thẩm mỹ.

Thể hiện được tính ứng dụng của sản phẩm vào thực tiễn cuộc sống.

Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:

Biết mô tả, phân tích, trình bày và chia sẻ thông tin về sản phẩm và liên hệ thực tiễn.

Đánh giá đối tượng thẩm mỹ thông qua các yếu tố và nguyên lý tạo hình.

Nội dung giáo dục cốt lõi của chương trình Mỹ thuật: phát triển hai mạch nội dung là Mỹ thuật tạo hình và Mỹ thuật ứng dụng.

Yêu cầu cần đạt của chương trình Mỹ thuật ứng dụng các khối lớp 6, 7, 8:

Yêu cầu cần đạt	Khối 6	Khối 7	Khối 8
<i>Quan sát và nhận thức thẩm mỹ</i>	Xác định mục đích sử dụng, giá trị thẩm mỹ và công năng của sản phẩm. Nhắm được các bước cơ bản thực hành tạo sản phẩm. Chọn các vật liệu phù hợp để tạo sản phẩm.	Xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế trong tạo hình sản phẩm. Biết chọn lọc giá trị thẩm mỹ của nghệ thuật trong thiết kế.	Chọn lọc ý tưởng sáng tạo phù hợp với mục đích sử dụng. Nhận biết tính khoa học kỹ thuật trong thiết kế và sự cải tiến về ý tưởng thiết kế sản phẩm, tác phẩm.
<i>Sáng tạo và ứng</i>	Biết vận dụng các	Mô phỏng, sáng tạo	Vận dụng các hình

<i>dụng thẩm mỹ</i>	nguyên lý trong tạo hình sản phẩm. Sáng tạo từ những vật liệu có sẵn để tạo ra sản phẩm mới có giá trị và ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống.	dựa theo mẫu có sẵn. Vận dụng nhịp điệu hoa văn, họa tiết vào thiết kế sản phẩm.	ảnh, hoa văn, họa tiết vào sản phẩm thiết kế. Sử dụng các vật liệu sẵn có và giữ nguyên màu sắc để tạo sản phẩm. Biết sử dụng yếu tố văn hóa nghệ thuật truyền thống dân tộc ít người vào thiết kế sản phẩm.
<i>Phân tích và đánh giá thẩm mỹ</i>	Phân tích được giá trị thẩm mỹ của sản phẩm. Nhận xét và đánh giá sản phẩm của các cá nhân, nhóm.	Phân tích được ý tưởng và thẩm mỹ của sản phẩm phù hợp với nhu cầu sử dụng.	So sánh, phân tích các sản phẩm, tác phẩm cùng thể loại. Phân tích được giá trị thẩm mỹ, công năng của sản phẩm, tác phẩm. Rút kinh nghiệm thực hành, sáng tạo.

Như vậy, có thể nói tạo hình sản phẩm là một nội dung khá mới của môn Mỹ thuật ở trường phổ thông, được học sinh thích thú học tập vì nó gắn liền với cuộc sống, học tập, vui chơi của các em. Tạo sản phẩm không chỉ giúp cho học sinh tạo ra cái đẹp muôn màu, muôn vẻ mà còn phát triển khả năng suy nghĩ, tìm tòi để luôn luôn có cái mới, cái khác, cái lạ... Thực hành để tạo ra sản phẩm mỹ thuật giúp các em được rèn luyện, bồi dưỡng, phát triển phẩm chất của người lao động sáng tạo không ngừng. Khi học phân môn này lấy thực hành làm hoạt động chủ yếu.

2. Cơ sở thực tiễn

Qua quá trình phụ trách giảng dạy môn Mỹ thuật các khối 6, 7, 8 tôi nhận thấy phần lớn học sinh vẫn chưa biết cách thực hành đúng để tạo ra sản phẩm vừa đẹp và

chất lượng hay các em còn bị động, ít sáng tạo. Một số em còn chưa ý thức được vai trò của môn Mỹ thuật trong đời sống, hầu hết các em chưa nhận ra được giá trị thẩm mỹ và biết cách áp dụng vào thực tiễn cuộc sống. Vì vậy nếu giáo viên không hướng dẫn cụ thể hoặc không có phương pháp rèn luyện kỹ năng, không tạo được sự yêu thích môn học cho học sinh thì không đạt được kết quả như yêu cầu.

Riêng với phần thực hành tạo sản phẩm, nhiều học sinh chưa thực hiện đúng theo nguyên lý tạo hình cơ bản để tạo ra sản phẩm đúng và chất lượng. Các em thường tập trung vào phần thẩm mỹ nhiều hơn nên không chú trọng đến các bước cơ bản trong quá trình tạo hình sản phẩm dẫn đến những sản phẩm dù rất đẹp nhưng độ bền chưa cao.

3. Một số vấn đề về tạo hình sản phẩm trong môn Mỹ thuật cấp THCS

a. Sơ lược chương trình

Chương trình Mỹ thuật cấp THCS phát triển hai mạch nội dung là Mỹ thuật tạo hình và Mỹ thuật ứng dụng. Cụ thể là nội dung thực hành vẽ và thực hành tạo sản phẩm.

Ở nội dung vẽ tạo ra tác phẩm thì khá quen thuộc với học sinh vì các em đã được thực hành nhiều từ cấp tiểu học. Riêng nội dung thực hành tạo sản phẩm thì khá mới đối với học sinh, các em còn loay hoay và gặp một số khó khăn ở nội dung này.

b. Một số nội dung về tạo hình sản phẩm môn Mỹ thuật

Một số nội dung về tạo hình sản phẩm các khối lớp 6, 7, 8 như sau:

Khối 6	Khối 7	Khối 8
<i>Chủ đề: Biểu cảm của sắc màu</i> Bài 4: Thiệp chúc mừng <i>Chủ đề: Nghệ thuật tiền sử thế giới và Việt Nam</i> Bài 3: Túi giấy đựng quà tặng <i>Chủ đề: Lễ hội quê hương</i> Bài 1: Nhân vật 3D từ dây thép	<i>Chủ đề: Hình khối trong không gian</i> Bài 8: Chao đèn trong trang trí kiến trúc <i>Chủ đề: Nghệ thuật trung đại thế giới</i> Bài 10: Hình khối của nhân vật trong điêu khắc <i>Chủ đề: Cuộc sống xưa và nay</i>	<i>Chủ đề: Nghệ thuật hiện đại Việt Nam</i> Bài 6: Tượng chân dung nhân vật <i>Chủ đề: Nội thất căn phòng</i> Bài 9: Thiết kế sản phẩm nội thất Bài 10: Thiết kế mô hình căn phòng

Bài 2: Trang phục trong lễ hội	Bài 13: Chạm khắc đình làng	
Bài 3: Hoạt cảnh ngày hội <i>Chủ đề: Vật liệu hữu ích</i>		
Bài 1: Sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng		
Bài 2: Mô hình ngôi nhà 3D		
Bài 3: Khu nhà tương lai		

4. Một số biện pháp giúp học sinh nâng cao kỹ năng tạo hình sản phẩm và ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống

4.1. Một số biện pháp giúp học sinh nâng cao kỹ năng tạo hình sản phẩm:

a. Cung cấp kiến thức lí thuyết về tạo hình sản phẩm

***Khái niệm về tạo hình sản phẩm:** Tạo hình là nghệ thuật sắp xếp đường nét, mảng miếng, hình khối, màu sắc, sắc độ, kết cấu chất liệu và không gian để tạo nên sản phẩm hay hình thể đẹp với nội dung, yêu cầu của từng loại.

***Những yếu tố quan trọng tạo nên sản phẩm có bố cục đẹp:**

- Đáp ứng yêu cầu của việc ứng dụng, sử dụng.
- Tính thẩm mỹ cao.
- Sự tương quan, tỉ lệ giữa các thành phần và bố cục.
- Sự tương quan và hòa hợp của màu sắc.
- Nhịp điệu và sự cân bằng của thị giác.
- Nhấn mạnh, nổi bật trọng tâm sản phẩm.

***Một số hình thức bố cục cơ bản trong tạo hình:**

Bố cục cân bằng đối xứng: Là bố cục tạo ra sự an toàn, ổn định cho người xem thông qua tính đối xứng trong chiều cao, chiều rộng, màu sắc. Với bố cục này, điểm nhấn nằm ở trung tâm của sản phẩm.

Bố cục không cân bằng đối xứng: Là bố cục với nội dung, hình ảnh, màu sắc trong sản phẩm không đối xứng nhau và đặt không bằng nhau. Với lối bố cục này sẽ thể hiện được sự sáng tạo riêng.

Bố cục tạo điểm nhấn: Với loại bố cục này, người xem sẽ bị thu hút vào một điểm trên sản phẩm ngay lần đầu tiên. Tạo điểm nhấn bằng cách sử dụng màu sắc, hình ảnh mang tính khác biệt với thông thường.

***Một số lưu ý trong quá trình thực hành tạo hình sản phẩm từ đúng đến đẹp:**

Tạo hình cơ bản: Khi học sinh tiếp nhận yêu cầu bài học là tạo hình một sản phẩm, các em phải bắt đầu từ các bước cơ bản nhất để đảm bảo sản phẩm đúng về kích thước, chất liệu và độ bền. Vì qua quá trình giảng dạy, giáo viên nhận thấy một số học sinh chưa có sự kiên nhẫn, chưa xem trọng các bước cơ bản dẫn đến những sản phẩm tạo ra chưa chất lượng, độ bền kém.

Hoàn thành tạo hình cơ bản: Khi sản phẩm đã đạt yêu cầu tạo hình cơ bản, các em tiến hành các bước tiếp theo để hoàn thiện phần lớp nền sản phẩm theo yêu cầu để che phủ những phần chưa hoàn thiện. Khi hoàn thiện phần này, sản phẩm của các em sẽ có cấu tạo và lớp nền vững chắc, chất lượng. Từ đó các em sẽ thoải mái sáng tạo tính thẩm mỹ mà không cần lo lắng đến độ bền của sản phẩm.

Sáng tạo thẩm mỹ: Một sản phẩm được thực hiện theo các bước cơ bản đúng thì sẽ dễ đẹp và an toàn. Tuy nhiên, một sản phẩm vừa đúng mà lại ấn tượng, thu hút thì không thể thiếu tính sáng tạo. Sự sáng tạo là vô cùng đa dạng nhưng phải chọn lọc sao cho phù hợp với yêu cầu bài học. Cuối cùng là hoàn thiện những chi tiết nhỏ nhất để sản phẩm hoàn chỉnh vừa có chất lượng và mang tính thẩm mỹ cao.





Các em học sinh lớp 6 đang thực hành tạo sản phẩm mô hình “Hoạt cảnh ngày hội”

b. Vận dụng đa dạng các phương pháp giúp học sinh nắm vững kĩ thuật và kĩ năng tạo hình sản phẩm

Giáo viên cần chú trọng vào các phương pháp để tăng tính tương tác giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh và học sinh, giữa học sinh và bài học. Giúp cho học sinh hứng thú với nội dung bài học.

Phương pháp quan sát: Phương pháp quan sát có vai trò quan trọng nhất đối với phần tạo hình sản phẩm, khi học sinh sử dụng phương pháp này sẽ tìm hiểu, chọn lọc để hoàn thiện sản phẩm tốt hơn. Phương pháp quan sát được áp dụng tất cả mọi lúc mọi nơi để hình thành vốn tư duy thẩm mỹ cho học sinh. Học sinh sẽ biết nhận xét và đánh giá, từ đó khi thực hành học sinh sẽ chọn lọc và áp dụng vào sản phẩm của mình một cách tốt nhất.

Phương pháp trực quan: Đồ dùng dạy học là một phần không thể thiếu đối với môn Mỹ thuật. Đồ dùng dạy học sẽ giúp học sinh hứng thú và hiểu bài tốt hơn. Vì vậy khi dạy học tạo hình sản phẩm giáo viên cần phải lựa chọn đồ dùng dạy học phù hợp để học sinh dễ quan sát. Ngoài ra, giáo viên cần thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin như bài giảng điện tử để giúp học sinh lĩnh hội tri thức nhanh và nhớ lâu hơn.

Phương pháp đàm thoại: Giáo viên sử dụng phương pháp này để tạo hứng thú trong quá trình giảng dạy, giáo viên sẽ đưa ra vấn đề để thảo luận, phân tích và giải quyết vấn đề. Phương pháp đàm thoại tạo cho học sinh cơ hội thể hiện ý kiến cá nhân, rèn luyện tư duy và kỹ năng giao tiếp. Phương pháp này sẽ giúp môi trường học tập của lớp tích cực và sôi nổi hơn.

Phương pháp vấn đáp: Đối với phương pháp vấn đáp học sinh sẽ tìm ra đích đến của nội dung bài học thông qua quá trình thảo luận, trao đổi ý kiến và đi đến thống nhất. Học sinh sẽ suy nghĩ và đưa ra ý kiến trước những nội dung mà giáo viên sẽ hướng dẫn, học sinh sẽ nắm thể chủ động tiếp thu kiến thức bài giảng. Trong quá trình giảng bài giáo viên kết hợp với những câu hỏi giúp học sinh vừa nghe giảng vừa suy nghĩ, dự đoán câu trả lời và chờ đợi áp án. Phương pháp này thường được sử dụng trong hoạt động quan sát, nhận xét và đánh giá sản phẩm học tập. Với phương pháp này giáo viên có thể nắm được mức độ tiếp thu bài học của học sinh, từ đó giáo viên sẽ có sự điều chỉnh phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Phương pháp trực quan kết hợp với phương pháp phân tích: Bài học cần đến kỹ năng tạo hình sản phẩm thường là phần thực hành vì thế phương pháp sử dụng trực quan kết hợp với phân tích là giải pháp rất phù hợp trong quá trình học tập. Khi học sinh có cơ hội tiếp xúc trực tiếp hay thông qua hình ảnh, video sẽ giúp học sinh tiếp thu kiến thức bài học một cách dễ dàng và nhanh chóng hơn.

Phương pháp gợi mở: Phương pháp gợi mở rất phù hợp và có hiệu quả trong phần hướng dẫn học sinh thực hành tạo hình sản phẩm. Giáo viên đặt những câu hỏi gợi mở, nhận xét để học sinh quan sát, so sánh và tự điều chỉnh sản phẩm của mình sao cho phù hợp. Giáo viên sử dụng phương pháp này sẽ gợi mở, tạo điều kiện cho học sinh khả năng tự suy nghĩ, tự tìm hiểu vấn đề và giải quyết vấn đề liên quan đến nội dung bài học. Phương pháp này giúp học sinh phát huy tính độc lập, tích cực trong học tập.

Phương pháp nêu vấn đề: Phương pháp này là phương pháp dạy học theo hướng tích cực. Giáo viên đưa ra một vấn đề chung để cả lớp, các nhóm hoặc cá nhân thảo luận, từ đó đi đến thống nhất để giải quyết vấn đề. Từ một vấn đề chung được nhiều học sinh tham gia trình bày quan điểm cá nhân của mình theo hướng tích cực xây dựng bài.

Phương pháp trò chơi: Phương pháp trò chơi luôn là phương pháp tạo được sự hứng thú nhất cho học sinh trong quá trình học tập. Mục đích của phương pháp là từ một trò chơi sẽ dẫn đến kết quả là học sinh sẽ nắm và hiểu sâu sắc nội dung bài học. Giáo viên sử dụng phương pháp này sẽ phát huy tính chủ động thi đua học tập giữa cá nhân, các nhóm và cả lớp.

Phương pháp làm việc theo nhóm: Phương pháp làm việc nhóm phát huy tính chủ động của học sinh trong quá trình tham gia học tập. Phương pháp này giúp học sinh tự xây dựng kế hoạch học tập, ý thức với công việc chung của nhóm một cách khoa học. Việc tranh luận, thảo luận nhóm sẽ là cơ sở để phát triển khả năng tư duy, phân tích vấn đề của học sinh.

c. Tăng cường thực hành về tạo hình sản phẩm

Từ những kiến thức về tạo hình sản phẩm, học sinh phải có thời gian để thực hành, luyện tập nhiều lần từ đó các em sẽ hình thành thói quen và tạo được sản phẩm tốt hơn. Giáo viên phải chú trọng dành thời gian hướng dẫn học sinh thực hành, ngoài giờ học sinh thực hành trên lớp giáo viên tăng cường thêm nội dung thực hành ở nhà hay trong các giờ sinh hoạt của câu lạc bộ “Khéo tay hay làm”.

d. Đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá

Để đánh giá mức độ kiến thức, kỹ năng, những điểm mạnh, điểm yếu của học sinh về tạo hình sản phẩm giáo viên cần triển khai nhiều hình thức kiểm tra đánh giá khác nhau, từ đó sẽ có phương pháp điều chỉnh phù hợp với từng đối tượng học sinh. Ngoài các đợt kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kì và cuối kì, một số hình thức kiểm tra đánh giá khác mà giáo viên có thể thực hiện: Phát phiếu học tập; đặt câu hỏi cho học sinh trả lời; học sinh phát biểu nêu ý kiến; học sinh thảo luận chia sẻ; tạo vấn đề để học sinh phân tích và xử lý; học sinh thuyết trình bằng hình ảnh, video, powerpoint; trưng bày sản phẩm và nhận xét đánh giá; học sinh tự nhận xét, phân tích và đánh giá sản phẩm của mình, sản phẩm của bạn.

e. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học

Ngoài giờ chính khóa trên lớp, giáo viên thành lập nhóm học tập môn Mỹ thuật trên các ứng dụng zalo, facebook, các buổi thảo luận bài học online trên Zoom, Google meet, ... để chia sẻ những nội dung bằng hình ảnh, video, tài liệu liên quan đến bài học từ cơ bản đến nâng cao. Ví dụ: Giáo viên chia sẻ các video hướng dẫn học sinh cách làm hoa từ vỏ bắp phơi khô, sau đó sơn màu lên vỏ bắp, từ các bước tạo hình cánh hoa ban đầu đến các bước tạo hình bông hoa hoàn chỉnh. Giáo viên giới thiệu thêm cho học sinh một số sản phẩm thực tế được làm từ vỏ bắp khô dùng để trang trí các góc trong ngôi nhà của mình để giúp học sinh rèn luyện, củng cố những kiến thức, kỹ năng

về tạo hình sản phẩm và thấy được sự đa dạng, phong phú của môn mỹ thuật khi ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống.

f. Tổ chức thao giảng chuyên về tạo hình sản phẩm

Tổ bộ môn cần tổ chức các tiết chuyên đề, thao giảng về tạo hình sản phẩm với nhiều chủ đề khác nhau để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp về các phương pháp giảng dạy về tạo hình sản phẩm, sự sáng tạo trong cách dạy học để thu hút học sinh. Đồng thời, tạo cơ hội cho học sinh tìm hiểu sâu về vấn đề tạo hình, thực hành ở nhiều mức độ và hình thức khác nhau.



Tiết thao giảng với chủ đề “Thế giới cổ tích” cho học sinh khối 8

4.2. Một số biện pháp giúp học sinh ứng dụng tạo hình sản phẩm vào thực tiễn cuộc sống:

a. Chú trọng phân vận dụng trong mỗi tiết dạy

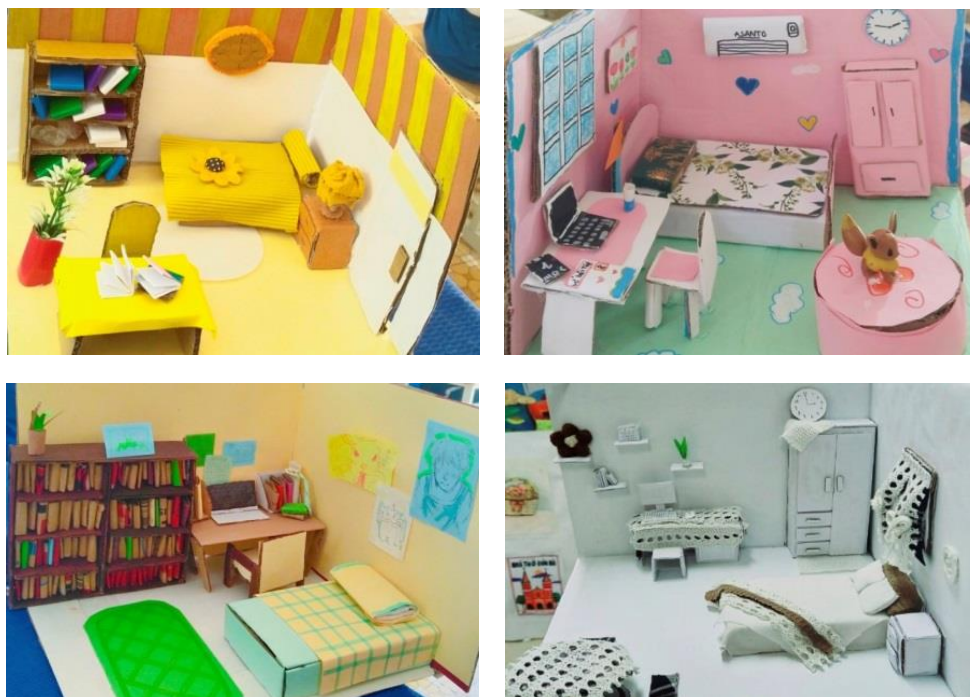
Dựa vào những kiến thức đã học, sau mỗi tiết dạy có liên quan đến tạo hình sản phẩm, giáo viên có thể mở rộng thêm cho các em về ứng dụng của tạo hình sản phẩm vào cuộc sống.

***Khối 6 - Ứng dụng bài học “Tạo thiệp chúc mừng” để tạo thiệp chúc mừng các ngày lễ trong năm.**



Các sản phẩm thiệp chúc mừng của học sinh lớp 6

***Khối 8 - Ứng dụng bài học “Thiết kế sản phẩm nội thất và mô hình căn phòng” tạo ra mô hình để làm đồ chơi hoặc trưng bày.**



Các sản phẩm mô hình nội thất trong căn phòng của học sinh lớp 8

*** Khối 6 - Ứng dụng bài học “Thiết kế trang phục” vào thiết kế thời trang tái chế.**



Các em học sinh trong phân thi thời trang tái chế “Hội Xuân 2024”

***Khối 6 - Ứng dụng bài học “Sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng” tạo dáng và trang trí chậu cảnh.**



Các sản phẩm chậu cảnh được làm từ vật liệu tái chế

***Khối 6 - Ứng dụng bài học “Túi giấy đựng quà tặng” để làm túi đựng quà tặng thầy cô, người thân, bạn bè.**



Trưng bày sản phẩm túi giấy đựng quà tặng có hình thời tiền sử của học sinh lớp 6

****Khối 7 - Ứng dụng bài học “ Chao đèn trong trang trí kiến trúc” để trang trí tiểu cảnh xuân.***



Sản phẩm chao đèn của học sinh lớp 7 trang trí cây chao đèn xuân 2024

****Ứng dụng các bài học để tạo hình và trang trí tự do.***



Những sản phẩm tái chế trang trí các góc trong ngôi nhà

b. Tích cực tổ chức và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các phong trào, hội thi do nhà trường và các cấp tổ chức

Hàng năm, từ nhà trường đến các cấp đều tổ chức nhiều phong trào, hội thi chủ yếu phát huy kỹ năng tạo hình sản phẩm của học sinh. Các phong trào, hội thi cấp trường như: Trang trí bảng tin lớp học; làm hoa từ vật liệu tái chế; thiết kế công trại; trang trí cây mai đào; thiết kế thời trang tái chế; thiết kế báo tường; ... Các phong trào, hội thi cấp huyện, thành phố như: Khéo tay kỹ thuật; khéo tay hay làm, ... Giáo viên cần tổ chức và tạo điều kiện cho các em tham gia các cuộc thi để các em được giao lưu kết bạn, học hỏi kinh nghiệm từ các bạn học sinh khác, nâng cao kỹ năng tạo hình sản phẩm.

phẩm, từ đó các em sẽ có sự đầu tư về sản phẩm tạo hình cũng như về ý tưởng sáng tạo cho những cuộc thi tiếp theo.



Một số hình ảnh về các phong trào, hội thi cấp trường - cấp huyện

c. Thành lập câu lạc bộ “Khéo tay hay làm”

Câu lạc bộ thành lập và hoạt động với ý nghĩa giúp học sinh có cơ hội để thực hành, rèn luyện sự khéo léo, từ đó các em sẽ tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng có giá trị thẩm mỹ. Giúp các em khám phá sự đa dạng của việc ứng dụng môn Mỹ thuật vào cuộc sống. Đồng thời tạo sân chơi để các em giao lưu, kết bạn, học hỏi lẫn nhau. Đồng thời, đây cũng là nơi tạo nguồn học sinh giỏi để tham gia các phong trào, hội thi. Câu lạc bộ sinh hoạt hàng tuần vào ngày thứ 7.





Một số hình ảnh sinh hoạt câu lạc bộ “Khéo tay hay làm”

5. Hiệu quả

Sau một thời gian áp dụng, tôi nhận thấy những sản phẩm học sinh tạo ra ngày càng chất lượng và có tính thẩm mỹ cao. Các em học sinh tích cực, chủ động và hứng thú hơn với những tiết học có phần tạo hình sản phẩm. Khả năng sáng tạo của các em với những vật liệu tái chế càng trở nên đa dạng và phong phú. Các em đã biết vận dụng kiến thức đã học trên lớp tạo ra những sản phẩm có giá trị và trang trí trong gia đình.



Các em học sinh hứng thú với các tiết học tạo ra sản phẩm để trưng bày

Chất lượng các cuộc thi ở những năm 2022 - 2023 và năm 2023 - 2024 càng ngày càng được nâng cao, có những sản phẩm tốt và đạt thành tích cao. Các em rất nhiệt tình tích cực tham gia và đưa ra những ý tưởng vô cùng sáng tạo. Quý phụ huynh cũng hỗ trợ và tạo điều kiện cho học sinh tham gia.

**Thành tích học sinh đạt được sau một thời gian đã và đang áp dụng phương pháp trên.*

➤ Năm học 2021-2022:

Học sinh đạt giải khuyến khích cấp huyện - Hội thi “Khéo tay kỹ thuật”, phân môn Thiết kế hộp quà.



Học sinh đạt giải B cấp thành phố - Hội thi liên hoan “Khéo tay hay làm”, phân môn Thiết kế hộp quà đa năng sáng tạo, đại diện Nhà thiếu nhi huyện Bình Chánh dự thi.



➤ Năm học 2022-2023:

Học sinh đạt giải Khuyến khích cấp huyện - Hội thi báo tường cấp THCS “Ca ngợi quê hương đất nước, mái trường và thầy cô”.



Học sinh đạt giải Ba cấp huyện - Hội thi “Khéo tay kỹ thuật”, phân môn Thiết kế hộp quà, gói quà.



➤ Năm học 2023-2024:

Học sinh đạt giải Nhì, giải Ba cấp huyện - Hội thi “Khéo tay kỹ thuật”, phân môn Làm hoa vải, hoa giấy và Thiết kế trang phục.





6. Mặt tích cực và hạn chế của đề tài

Mặt tích cực: Học sinh thích thú với các tiết học có phần thực hành tạo ra sản phẩm. Các sản phẩm ngày càng hoàn thiện và có tính thẩm mỹ cao. Học sinh đã biết ứng dụng các sản phẩm vào thực tiễn cuộc sống.

Mặt hạn chế: Vẫn còn một số học sinh chưa ý thức việc học tập nên các sản phẩm tạo ra chưa hoàn thiện theo yêu cầu. Mặt khác, một số học sinh có khả năng làm tốt sản phẩm nhưng trong quá trình thực hành chưa đủ kiên nhẫn bỏ qua một số bước cơ bản quan trọng nên tạo ra sản phẩm chưa chất lượng.

7. Những bài học kinh nghiệm khi thực hiện đề tài

Đối với giáo viên:

Sáng kiến kinh nghiệm giúp việc hướng dẫn các bài có phần thực hành tạo sản phẩm trở nên dễ dàng vì học sinh đã nắm được các bước cơ bản của tạo hình. Tuy nhiên ở mỗi bài thực hành tạo sản phẩm có những yêu cầu khác nhau nên giáo viên cần phải chọn lọc phù hợp những yếu tố cần và đủ cho bài thực hành.

Tùy theo từng đối tượng học sinh, lớp học và khả năng của từng lớp giáo viên đứng lớp cần lựa chọn phương pháp với mức độ phù hợp để phát huy được tính tích cực của học sinh và nâng cao chất lượng học tập.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số học sinh vẫn chưa nhận biết và thực hành tốt tạo hình sản phẩm nên giáo viên cần chú ý và tìm ra phương pháp hướng tới đối tượng này để các em chủ động hơn trong học tập, tích cực tham gia bài học hơn nữa.

Đối với học sinh:

Học sinh cần có sự chuẩn bị dụng cụ học tập theo yêu cầu của bài học, đảm bảo có đủ dụng cụ và vật liệu khi thực hành tạo sản phẩm. Vì nếu như không chuẩn bị dụng cụ học tập đầy đủ thì các em sẽ khó hoàn thành sản phẩm của mình một cách tốt nhất. Ngoài quá trình tham gia học tập trên lớp, các em cần tham khảo tìm hiểu thêm trên internet và chọn lọc để học tập theo. Ngoài ra các em có thể tương tác và trao đổi nhiều hơn với giáo viên để có những bài học hay sản phẩm tốt hơn.

3 - KẾT LUẬN

Qua quá trình áp dụng sáng kiến vào trong các bài dạy có phần thực hành tạo hình sản phẩm, tôi thấy các em học sinh có sự chủ động trong học tập và có sự yêu thích môn học hơn, từ đó học tập tốt hơn. Các em luôn sáng tạo và tạo ra nhiều sản phẩm đẹp, có tính thẩm mỹ từ các vật liệu tái chế. Các em đã tự nhận biết được cách tạo hình cơ bản của từng sản phẩm khác nhau từ đó sẽ nâng cao chất lượng sản phẩm một cách rõ rệt. Các em học sinh đã cách biết vận dụng vào thực tiễn cuộc sống tạo ra nhiều sản phẩm có tính thẩm mỹ làm quà tặng hay trang trí nhà ở của các em.

Kết quả và sản phẩm các cuộc thi được nâng cao. Ban giám hiệu tin tưởng phân công nhiệm vụ, Phụ huynh nhiệt tình ủng hộ và tạo điều kiện từ vật chất đến thời gian tối đa cho các em và giáo viên phát huy hết khả năng của mình.

Các em học sinh đã từng bước cảm nhận được về cái đẹp, tính thẩm mỹ của môn học và sự ảnh hưởng của nghệ thuật trong thực tiễn cuộc sống. Với đề tài tôi chọn nghiên cứu hi vọng được đóng góp một phần nhỏ bé của mình vào việc dạy và học môn Mỹ thuật ở Trường THCS đạt kết quả cao. Mặt khác sẽ là cơ sở cho các đồng nghiệp của tôi ở trong huyện vận dụng vào từng nội dung để nâng cao chất lượng bộ môn Mỹ thuật.

Trên đây là sáng kiến tôi đã và đang thực hiện thu được nhiều hiệu quả rõ rệt. Hiện tại, trong quá trình giảng dạy tôi vẫn tiếp tục hoàn thiện, tìm tòi và phát huy hơn nữa nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Rất mong được sự góp ý của quý thầy cô.

Vĩnh Lộc B, ngày 15 tháng 03 năm 2024

Người viết

Nguyễn Chánh Thi